

Số: 12/2025/QĐCNTTLH

Tuyên Quang, ngày 26 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các điều 55, 57, 58, 59, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà La Thị H và ông Đào Xuân Q.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 12 tháng 11 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của bà La Thị H và ông Đào Xuân Q.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 12 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Bà La Thị H; căn cước công dân số: xxxxxxxxxxxx.

2. Ông Đào Xuân Q; căn cước công dân số: xxxxxxxxxxxx.

Cùng địa chỉ: Nhà số x, ngõ x, đường L, tổ x, phường H, tỉnh Tuyên Quang.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 12 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 12 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà La Thị H và ông Đào Xuân Q nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà La Thị H và ông Đào Xuân Q xác nhận có 02 con chung là cháu Đào Tiến M, sinh ngày 16/9/2013 và cháu Đào Phương L, sinh ngày 18/02/2017. Sau khi ly hôn, bà La Thị H trực tiếp nuôi cả hai cháu Đào Tiến M và Đào Phương L cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con

chung, bà H và ông Q tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án công nhận. Quyền và nghĩa vụ của người trực tiếp nuôi con, người không trực tiếp nuôi con được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND KV4 - Tuyên Quang;
- Thi hành án DS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND phường H, tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Khánh Phương